

## **TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Tại khoản 1, Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định: “*Tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo từng giai đoạn*”.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù.

### **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị

quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

### **III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Mục đích**

Là căn cứ cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù.

#### **2. Quan điểm**

Việc xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ các quy định về cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

### **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng đề cương gửi các Sở, ban, ngành, tỉnh và UBND huyện, thành phố đề xuất danh mục dự án đầu tư xây dựng được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 (*Công văn số 1351/SKHĐT-KTN ngày 19/8/2022*);

2. Dự thảo lấy ý kiến tham gia bằng văn bản gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

3. Dự thảo Nghị quyết đã được Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến của các đồng chí thành viên UBND tỉnh.

## V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, gồm những nội dung cơ bản sau:

1. Phạm vi điều chỉnh;
2. Đối tượng áp dụng;
3. Tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù;

- Tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù bằng số dự án áp dụng cơ chế đặc thù trên tổng số dự án nhân với 100.

- Tiêu chí xác định dự án đặc thù theo Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù gồm:

- + Thuộc nội dung đầu tư của chương trình mục tiêu quốc gia;
- + Dự án nằm trên địa bàn 1 đơn vị hành chính cấp xã, do UBND cấp xã quản lý;
- + Tổng mức đầu tư dự án không vượt quá 05 tỷ đồng;
- + Kỹ thuật không phức tạp, có thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc các thiết kế sẵn có đã được áp dụng trên địa bàn cấp huyện;

+ Thuộc danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù do UBND cấp tỉnh ban hành tại Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 19/8/2022, gồm các dự án: (1) Sửa chữa đường giao thông đến bản, liên bản; (2) Đường giao thông nội đồng, nội bản, ngõ xóm; (3) Sửa chữa kênh mương nội đồng; (4) Sửa chữa, thay thế các hạng mục công trình nước sinh hoạt phục vụ nội xã; (5) Nhà văn hóa thôn, bản; (6) Nhà vệ sinh 06 chỗ, 08 chỗ; (7) Sửa chữa rãnh thoát nước khu dân cư.

- Danh mục dự án được xác định theo Tờ trình số 2141/TTr-UBND ngày 23/6/2022 của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đảm bảo tỷ lệ toàn tỉnh tối đa không quá 30%.

4. Tổ chức thực hiện;
5. Hiệu lực thi hành.

*Xin gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu:*

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ phần trăm số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*- Các Báo cáo gồm: Giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**